

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐK  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST  
Ngày: 15-3-2024.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐK, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Duy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hùng.
2. Bà Dương Thị Được.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Cao Thiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐK tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C, sinh năm 1990 tại BB; nơi đăng ký thường trú: Thôn HT1, xã CC, huyện TT, tỉnh BB; nơi ở: Khu phố PP, thị trấn HP, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Không rõ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha là Nguyễn Văn B (đã chết) và mẹ là Hồ Thị H; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 06 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 13/11/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐK. “Có mặt”

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Hồ Thị Ngọc Q, sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố HK1, thị trấn LK, huyện LT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Vắng mặt”

2. Bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố PT, thị trấn HP, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Vắng mặt”

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, vào chiều ngày 12/11/2023 Nguyễn Thị C điều khiển xe mô tô biển số 72H1-070.96 đến thị trấn LK, huyện LT gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 gói ma túy với giá 800.000 đồng. Các đưa về cất giấu tại Phòng số 8, Nhà trọ Hoà Bình ở khu phố PP, thị trấn HP, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/11/2023, Các lấy 01 gói ma túy giấu vào cặp quần phía trước đang mặc trên người, điều khiển xe mô tô biển số 72H1-070.96 đi tìm nơi sử dụng. Khi Các đang đi trên đường Mạc Thanh Đạm thuộc Tổ 8, khu phố PP, thị trấn HP, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì bị lực lượng Công an huyện ĐK phối hợp với Công an thị trấn HP kiểm tra, bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Các tại Phòng số 8, Nhà trọ Hòa Bình, lực lượng chức năng tiếp tục thu giữ 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt để trong 01 hộp nhựa màu vàng, bên trên hộp có dòng chữ “Thanh Xuân” đặt ở trên kệ trong phòng.

Tại cơ quan điều tra, Các khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Bản Kết luận giám định số 466/KL-KTHS-MT ngày 17/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

- “Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt (kí hiệu mẫu A1) chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn HP, Công an huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Lê Văn Dũng, Võ Thành Luân, “Nguyễn Thị C”, Cao Hoài Ân, Đỗ Tuấn Vũ gửi đến giám định có khối lượng là 0,2599 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt (kí hiệu mẫu A2) chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn HP, Công an huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Lê Văn Dũng, Võ Thành Luân, “Nguyễn Thị C”, Cao Hoài Ân, Đỗ Tuấn Vũ gửi đến giám định có khối lượng là 4,2362 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.”

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 xe mô tô biển số 72H1-070.96 là tài sản của bà Nguyễn Thị Thu L (chị gái Nguyễn Văn Bằng – bạn trai ở cùng C) và 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh là tài sản của chị Hồ Thị Ngọc Q (em gái của C). Ngày 25/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐK đã trả lại tài sản cho bà L và chị Q.

- Đối với 01 phong bì số 466/1 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 phong bì số 466/2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định là 3,2994gam) ngày 17/11/2023 được niêm phong có chữ ký Thượng tá Đỗ Ngọc Điệp; Giám định viên Võ Thanh Hoài và Đỗ Thị Linh Sa có đóng dấu giáp lai; 01 hộp nhựa màu vàng, bên trên hộp có dòng chữ “Thanh Xuân” đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐK để lưu giữ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSĐĐ ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐK truy tố Nguyễn Thị C tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố về hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Thị C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị C mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu số 466/1 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 phong bì ký hiệu số 466/2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định là 3,2994gam) ngày 17/11/2023 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hoàn lại sau khi giám định và 01 hộp nhựa màu vàng, bên trên hộp có dòng chữ “Thanh Xuân”.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thị C tại thị trấn LK, huyện LT hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐK tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau theo quy định.

Bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ĐK, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/11/2023, Công an huyện ĐK phối hợp với Công an thị trấn HP tuần tra trên tuyến đường Mạc Thanh Đạm thuộc khu phố PP, thị trấn HP, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị C cất giấu trên người 0,2599 gam ma túy, loại Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị C tại Phòng số X, Nhà trọ HB ở khu phố PP, thị trấn HP, huyện ĐK, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thu giữ 4,2362 gam ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Thị C là 4,4961 gam Methamphetamine. Qua điều tra xác định được, Nguyễn Thị C tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, do đó hành vi của Nguyễn Thị C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐK truy tố Nguyễn Thị C tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và các chất gây nghiện, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì coi thường pháp luật và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo cần xử phạt bằng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng.

Sau khi thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐK đã điều tra, xác minh rõ nguồn gốc tài sản và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thu L 01 xe mô tô biển số 72H1-070.96 và trả lại cho chị Hồ Thị Ngọc Q 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh.

Các vật chứng trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 phong bì số 466/1 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 phong bì số 466/2 ngày 17/11/2023 (chứa 3,2994 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là) được niêm phong có chữ ký Thượng tá Đỗ Ngọc Diệp; Giám định viên Võ Thanh Hoài và Đỗ Thị Linh Sa có đóng dấu giáp lai là các phong bì chứa ma túy và ma túy còn lại sau khi giám định là vật không có giá trị sử dụng và chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp nhựa màu vàng, bên trên hộp có dòng chữ “Thanh Xuân” là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Các ngày 12/11/2023 tại thị trấn LK, huyện LT, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐK tiếp tục điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố Nguyễn Thị C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị C: 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì số 466/1 ngày 17/11/2023 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 (Một) phong bì số 466/2 ngày 17/11/2023 (chứa 3,2994 gam Methamphetamine còn lại sau giám định) được

niêm phong, có chữ ký của Thượng tá Đỗ Ngọc Điệp; Giám định viên Võ Thanh Hoài và Đỗ Thị Linh Sa, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 01 (Một) hộp nhựa màu vàng, bên trên hộp có dòng chữ “Thanh Xuân”.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐK đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 22/BB ngày 30 tháng 01 năm 2024 giữa Công an huyện ĐK và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐK.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Thị C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện ĐK;
- Công an huyện ĐK;
- Chi cục THADS huyện ĐK;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Nguyễn Văn Duy**